

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Nước sinh hoạt tập trung tại buôn Tiêu A, xã Ea Tir, huyện Ea H'leo.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015; Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 09/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2983/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh nội dung hỗ trợ, địa bàn đầu tư, danh mục dự án thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg, kế hoạch vốn năm 2015 và kế hoạch vốn bổ sung năm 2015 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 2983/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 567/TTr-SKHĐT ngày 19/12/2016 về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nước sinh hoạt tập trung tại buôn Tiêu A, xã Ea Tir, huyện Ea H'leo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình với nội dung cụ thể sau:

1. Tên công trình: Nước sinh hoạt tập trung tại buôn Tiêu A, xã Ea Tir, huyện Ea H'leo.

2. Chủ đầu tư: Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk.

3. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình 82 - Công ty Cổ phần xây dựng Bảo Phi.



4. Mục tiêu đầu tư: Cơ bản giải quyết tình trạng thiếu nước sinh hoạt cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trong buôn. Cải thiện điều kiện sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

5. Nội dung, quy mô và đặc điểm thiết kế công trình:

a) Nội dung đầu tư: Xây dựng mới.

b) Loại, cấp công trình: Hạ tầng kỹ thuật nông thôn, cấp IV.

c) Quy mô và đặc điểm thiết kế:

- Giếng khoan cấp nước sinh hoạt có chiều sâu khoan khai thác 110m, đường kính khoan khai thác D150, chống ống PVC-D140. Chiều sâu lắp đặt bơm 97m. Ống dẫn nước từ máy bơm lên tới mặt giếng là ống HDPE-D50.

- Tuyến ống từ miệng giếng dẫn lên bồn nước đặt trên đài thép và xuống cụm đồng hồ tổng là ống thép mạ kẽm D50 và D80, nối bằng PP măng sông.

- Bồn chứa nước sạch: dung tích 10m³ dạng nằm, vật liệu Inox SUS 304, chiều cao từ chân đài lên vị trí đặt bồn chứa nước H=8m.

+ Giá đài nước: Giá đài nước bằng thép hình cao 8m. Thanh ngang bằng thép hình L63x63x6. Thanh chéo bằng thép hình L63x63x6. Trụ bằng thép hình L100x100x8, các thanh liên kết với nhau bằng liên kết hàn với các bản mã. Sàn đặt bồn nước lót bằng thép dày 2mm chống trượt, sơn 2 nước.

+ Móng đài nước: Móng lót bê tông đá 4x6 vữa xi măng mác 50, dày 10cm, [kích thước: 1,6x1,6(m)], móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 vữa xi măng mác 200. Chân kiềng giằng [kích thước: 0,4x0,4(m)] các trụ móng lại với nhau bằng bê tông cốt thép đá 1x2 vữa xi măng mác 200.

- Tuyến ống phân phối nước trực chính là ống uPVC Ø60, Ø90 với tổng chiều dài L=998m.

- Ống cấp nước vào từng hộ dân là ống uPVC Ø27.

- Sân, bồn cấp nước tập trung:

+ Sân, bệ đỡ bồn chứa nước: lót bê tông đá 4x6 vữa xi măng mác 50, dày 10cm; bệ đỡ, nền sân bê tông đá 1x2 mác 200. Mặt sân láng vữa xi măng có đánh màu tạo dốc.

+ Bồn chứa nước sạch: dung tích 5m³ dạng đứng, vật liệu Inox SUS 304, đặt trên bệ đỡ bê tông.

- Nhà điều hành cấp IV, kết cấu móng đá hộc vữa xi măng mác 50, tường xây gạch 4 lỗ vữa xi măng mác 75. Nền nhà, giằng móng, lam, dầm sàn mái đổ bê tông đá 1x2 mác 200. Mặt tường trong và ngoài, trần bê tông trát vữa xi măng mác 75, quét vôi 2 nước. Cửa khung sắt hộp bọc tôn.

6. Địa điểm xây dựng: Buôn Tiêu A, xã Ea Tir, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

7. Tổng mức đầu tư: 1.061.146.000 đồng.

(Một tỷ, không trăm sáu mươi một triệu, một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 879.149.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án : 18.682.000 đồng.

- Chi phí tư vấn ĐTXD : 97.432.000 đồng.
- Chi phí khác : 65.883.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh Đắk Lắk để thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ (UBND tỉnh phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn bổ sung năm 2015 tại Quyết định số 2983/QĐ-UBND ngày 10/10/2016, Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 01/12/2016).

9. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo Công văn số 4579/UBND-CN ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

10. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo quy định.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2017.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.

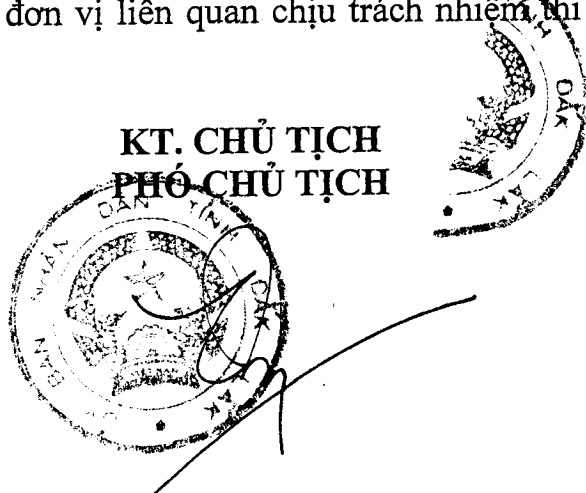
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NNMT (Th 25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knong

